

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: - Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành. - Mặt bằng công trường: lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo. - Công tác cấp, thoát nước, nguồn điện, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	- Có sơ đồ tổ chức Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ, liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công. - Có bản vẽ thể hiện mặt bằng bố trí công trình phù hợp với tổ chức thi công.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.2. Giải pháp, biện pháp thi công xây dựng các hạng mục công trình: móng cấp phối đá dăm, thi công thảm BTN; thoát nước; hệ thống an toàn giao thông.	Có giải pháp, biện pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.3. Bản vẽ thuyết minh biện pháp thi công các hạng mục công trình: móng cấp phối đá dăm, thi công thảm BTN; thoát	Thể hiện rõ ràng và hợp lý	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
nước; hệ thống an toàn giao thông		
1.4. Đề xuất các biện pháp tình huống	- Có biện pháp đảm bảo tải trọng xe và an toàn giao thông trong khu vực khi vận chuyển vật tư, vật liệu thi công. - Có biện pháp đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn; không ảnh hưởng đến các công trình lân cận (ống nước sạch, tường rào, cống rãnh, trụ điện...) của người dân; ít ảnh hưởng đến người dân tham gia giao thông. - Có tính đến một số biện pháp xử lý tình huống khi sự cố kỹ thuật xảy ra trong quá trình thi công như: Mưa lớn gây ngập, va chạm, phá hỏng đường ống ngầm, cáp điện, viễn thông...	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 60 ngày (kể cả các ngày nghỉ, lễ và điều kiện thời tiết.) Không đề xuất thời gian thi công khác nhau trong E-HSDT gây bất lợi cho chủ đầu tư.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2.2. Biểu tiến độ thi công: - Biểu tiến độ thi công chi tiết. - Biểu đồ huy động nhân sự, thiết bị.	- Có biểu tiến độ thi công chi tiết cho các hạng mục chính của công trình. - Các biểu tiến độ thi công phải hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt.	Không đạt

3. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Biện pháp đảm bảo chất lượng đầu vào để phục vụ thi công, bảo đảm hợp lý.	<p>- Có nêu hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu.</p> <p>- Có nêu về cách thức và biện pháp kiểm soát chất lượng vật liệu và hỗn hợp vật liệu đầu vào vào khi đưa đến công trình và trước khi sử dụng phù hợp với yêu cầu kỹ thuật và các quy định hiện hành.</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục công việc của gói thầu	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 02 tiêu chuẩn chi tiết đều được đánh giá là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

4. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
4.2. Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy	Không đạt

	nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
4.3. Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, kiểm soát đồ thải, vệ sinh	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá không đạt	Không đạt

5. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 24 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 24 tháng.	Không đạt
5.2. Nghĩa vụ trong thời gian bảo hành: Thường xuyên kiểm tra, khắc phục kịp thời các hư hỏng khi phát hiện hoặc sửa chữa kịp thời các hư hỏng theo đề nghị của Chủ đầu tư trong thời gian bảo hành.	Có đề xuất nghĩa vụ trong thời gian bảo hành như yêu cầu.	Đạt
	Không có đề xuất nghĩa vụ trong thời gian bảo hành như yêu cầu.	Không đạt
5.3. Uy tín của nhà thầu thông qua thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 3 năm (2022, 2023, 2024) trở lại đây. Trường hợp nhà thầu liên danh: Từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết bằng văn bản không vi phạm các nội dung sau: + Không bị chậm tiến độ thực hiện hợp đồng; + Công trình không có sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng do lỗi của nhà thầu; + Không bị vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng; - Trường hợp nhà thầu có vi phạm một trong các nội dung trên: + Nhà thầu phải thực hiện kê khai và nêu rõ lý do và nội dung vi phạm, 	

	+ Thực hiện cam kết bằng văn bản không vi phạm các hành vi nêu trên đối với gói thầu này, đồng thời cam kết sẽ thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng là 10% giá trị hợp đồng nếu trúng thầu.	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên hoặc nội dung cam kết không trung thực	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được đánh giá là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

6. Giải pháp kỹ thuật về vật tư, vật liệu chính:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính (nhựa đường, xi măng, thép, đá, cát, ...)	- Có cam kết (nếu nhà thầu đồng thời là nhà cung cấp vật liệu) hoặc có hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp (nêu rõ tên công trình) - Nhà thầu có văn bản cam kết các vật tư vật liệu cung cấp cho công trình phù hợp và đảm bảo với quy định của hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật; đảm bảo chất lượng, khối lượng và tiến độ cung cấp.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
6.2. Nhà thầu có cam kết tuân thủ các quy định về vận chuyển vật liệu, thiết bị trong quá trình thi công không quá khổ, quá tải	Có cam kết bằng văn bản.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được đánh giá là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt